

Số: 751/VAMC-HCNS

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2016

(Báo cáo theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước – Phụ lục X)

I. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Công ty

1. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Công ty

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

- Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động.
- Thực hiện chi trả lương theo vị trí chức danh, năng lực và hiệu quả của từng người lao động.

- Đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, gắn với đánh giá, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, khuyến khích người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, năng suất lao động cao, đóng góp nhiều cho Công ty.

- Việc chi khen thưởng phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; các văn bản hướng dẫn có liên quan và thông qua Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của Công ty.

b) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý Công ty:

- Tiền lương đối với người quản lý Công ty chuyên trách được xác định và trả lương gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả hoạt động của Công ty, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của người quản lý.

- Thù lao đối với người quản lý Công ty không chuyên trách tại Công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc và bằng mức 20% tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách tương ứng.

- Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do Công ty xây dựng và trình Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.

- Tiền lương của người quản lý Công ty được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch

a) Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

- Thực hiện theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch của năm như sau: Số lao động bình quân kế hoạch, tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý:

- Thực hiện theo Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định trên cơ sở số người quản lý Công ty chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý Công ty chuyên trách.

c) Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý Công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số người quản lý Công ty không chuyên trách và tỷ lệ thù lao do Công ty xác định.

3. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Công ty

a) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Công ty thực hiện phân phối tiền lương, tiền thưởng cho người lao động theo nguyên tắc:

- Căn cứ vào ngày công thực tế;
- Căn cứ vào hệ số lương cấp bậc + phụ cấp (nếu có).
- Căn cứ vào vị trí chức danh công việc.
- Căn cứ năng suất, hiệu quả thực hiện công việc được giao.
- Tiền lương hàng tháng của người lao động được trả theo 2 kỳ (vào ngày 10 và 25 hàng tháng).
- Tiền thưởng hàng năm (nếu có) được chi vào các ngày lễ, Tết.

b) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý Công ty:

- Hàng tháng, người quản lý Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương cơ bản theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP.

- Trên cơ sở cân đối quỹ tiền lương hàng năm, ngoài tiền lương tạm ứng hàng tháng, nếu còn đủ nguồn Công ty có thể chi lương bổ sung cho người quản lý vào các ngày lễ, tết... trong năm.

- Quỹ thưởng hàng năm cho người quản lý, kiểm soát viên và Quỹ thưởng nhiệm kỳ được phân bổ theo tỷ lệ 90:10 trong tổng quỹ thưởng người quản lý, kiểm soát viên.



II. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		A	A	A
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	141	136	143
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	20,010	20,494	20,521
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	33.856	33.446	35.214
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	8.464	8.361	8.803
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	25,012	25,617	25,651
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9	7.33	10
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,667	28,480	29,558
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.806	3.759	2.660
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	44,500	42,720	29,558
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	664	470	665
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	6,148	5,343	5,542
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	50,648	48,063	35,100

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (để b/cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/cáo);
- HĐTV;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Lưu: HC-NS.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Thắng